

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 37/2015/QĐ-UBND

Tuy Hòa, ngày 22 tháng 9 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp theo dõi thi hành pháp luật về xử lý
vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;
Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;
Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;
Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 58/TTr-STP ngày 07/9/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Giao Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; các cơ quan tổ chức theo ngành dọc trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Đình Cự

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Phối hợp theo dõi thi hành pháp luật

về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Phú Yên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

Quy chế này quy định trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, ban ngành của Tỉnh; các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn Tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là UBND cấp huyện) và trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi chung là UBND cấp xã) trong việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Mục đích phối hợp

1. Nâng cao hiệu lực trong quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, đảm bảo pháp luật được thực thi có hiệu quả, giúp cơ quan quản lý hành chính Nhà nước ổn định trật tự xã hội, nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm, triệt để hành vi vi phạm pháp luật, góp phần xây dựng phát triển kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương.

2. Phân định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong quan hệ phối hợp; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính phải được tiến hành thường xuyên, theo chuyên đề, lĩnh vực, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của tổ chức, công dân; đồng thời có sự phân công, phân cấp rõ ràng về trách nhiệm của từng cơ quan, cá nhân đảm bảo sự đồng bộ, kịp thời trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Gắn nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan phối hợp, đồng thời bảo đảm yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ, chất lượng và hiệu quả công việc.

3. Bảo đảm kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động phối hợp; đề cao trách nhiệm cá nhân của thủ trưởng cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức trực tiếp tham gia phối hợp.

4. Thực hiện đúng, đầy đủ quy trình theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Xây dựng kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

1. Hàng năm vào quý I, Giám đốc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, trong đó chọn chủ đề trọng tâm và tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập đoàn liên ngành để kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của các cơ quan, ban ngành của tỉnh có liên quan và một số UBND cấp huyện, cấp xã.

2. Chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày UBND tỉnh ban hành kế hoạch, các cơ quan, ban ngành có liên quan của Tỉnh, UBND cấp huyện căn cứ kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của UBND tỉnh để xây dựng kế hoạch của ngành, địa phương mình, tổ chức kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, UBND cấp xã do cơ quan, địa phương mình quản lý trên cơ sở chủ đề trọng tâm của Tỉnh. Các cơ quan, địa phương không liên quan đến chủ đề trọng tâm trên cơ sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế của cơ quan, địa phương mình chủ động chọn lĩnh vực chuyên ngành để xây dựng kế hoạch kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi cơ quan, địa phương mình phụ trách.

Tổ chức hoặc công chức chuyên trách pháp chế thuộc các cơ quan, ban ngành của Tỉnh (nếu có) (thủ trưởng cơ quan phân công đơn vị, cá nhân chủ trì nếu chưa có tổ chức pháp chế hoặc công chức chuyên trách pháp chế), phòng Tư pháp cấp huyện chịu trách nhiệm làm đầu mối tham mưu thủ trưởng cơ quan mình, UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch và phối hợp các đơn vị, phòng ban có liên quan kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của cơ quan, đơn vị, phòng ban, tổ chức, cá nhân, UBND cấp xã tại địa phương mình.

Điều 5. Rà soát; xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác xử lý vi phạm hành chính

1. Rà soát xử lý, kiến nghị xử lý văn bản quy phạm pháp luật

Các cơ quan, ban ngành, địa phương thường xuyên rà soát, theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của Trung ương, địa phương thuộc lĩnh vực mình quản lý để kịp thời phát hiện quy định không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh cho phù hợp. Đối với văn bản Trung ương, kiến nghị gửi về UBND Tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để tổng hợp chung, nội dung kiến nghị nêu rõ điều, khoản, điểm, văn bản không phù hợp, không khả thi, mâu thuẫn, chồng chéo.

2. Xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành của Tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã căn cứ lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính của cơ quan, địa phương mình để tham mưu ban hành, hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền để quản lý, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm hành chính kịp thời, hiệu quả.

Đối với các lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính liên quan đến nhiều cơ quan, ban ngành cùng cấp; giữa cơ quan chuyên môn cấp trên và UBND cấp dưới; giữa các cơ

quan của Tỉnh, cấp huyện với các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc trên địa bàn Tỉnh, cấp huyện... thì cơ quan chủ trì tham mưu ban hành quy chế phối hợp trong đó quy định rõ trách nhiệm cụ thể trong việc phát hiện, xử lý, thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 6. Phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về pháp luật xử lý vi phạm hành chính

1. Sở Tư pháp chịu trách nhiệm tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính cho đội ngũ công chức, người làm công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của các cơ quan, đơn vị.

2. Các cơ quan, ban ngành Tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã thường xuyên tổ chức tuyên truyền, tập huấn các quy định về xử lý vi phạm hành chính theo lĩnh vực quản lý nhà nước, tập trung tập huấn chuyên sâu các lĩnh vực thường xảy ra hành vi vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc ngành, địa phương mình và các đối tượng được điều chỉnh trong từng lĩnh vực cụ thể.

Điều 7. Phối hợp kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

1. Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp là cơ quan đầu mối giúp Chủ tịch UBND cùng cấp lựa chọn lĩnh vực, nội dung, hình thức, thời gian, địa điểm kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đúng trọng tâm, trọng điểm của địa phương và chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương; các cơ quan có liên quan phải cử công chức am hiểu lĩnh vực kiểm tra tham gia đoàn kiểm tra theo yêu cầu.

2. Các cơ quan được kiểm tra phải tạo điều kiện về địa điểm, thời gian làm việc với đoàn kiểm tra, trong đó đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị được kiểm tra phải tham gia để chỉ đạo việc chuẩn bị và tiếp thu, khắc phục những vấn đề còn tồn tại, vướng mắc.

Điều 8. Phối hợp thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

1. Sở Tư pháp chịu trách nhiệm theo dõi các vụ việc về xử lý vi phạm hành chính có kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức, báo chí trong việc áp dụng quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức để phối hợp các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Tỉnh, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn Tỉnh, UBND cấp huyện tiến hành thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

2. Các cơ quan, địa phương có vụ việc được phản ánh và yêu cầu phối hợp của Sở Tư pháp chịu trách nhiệm cử công chức cơ quan, địa phương mình am hiểu lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính được phản ánh để phối hợp thanh tra, đồng thời cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu có liên quan theo yêu cầu của đoàn thanh tra.

Điều 9. Phối hợp xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính

Sở Tư pháp làm đầu mối phối hợp các sở, ban, ngành, cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, UBND cấp huyện, Tòa án nhân dân có thẩm quyền xem xét, quyết định các biện pháp xử lý vi phạm hành chính, cơ quan thi hành quyết định xử phạt, thi hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt hành chính, cơ quan thi hành các quyết định áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành

chính tham mưu UBND Tỉnh xây dựng, hướng dẫn xây dựng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn Tỉnh theo quy định của Chính phủ, Bộ Tư pháp.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 10. Trách nhiệm báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

1. Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, Công chức Tư pháp - Hộ tịch có trách nhiệm làm đầu mối, phối hợp với các cơ quan, ban ngành có liên quan tham mưu Chủ tịch UBND cùng cấp hướng dẫn và xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 25, Điều 30 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tư pháp, các Bộ, Ngành có liên quan.

2. Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành của Tỉnh, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn Tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm báo cáo tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của cơ quan, địa phương mình đúng nội dung, thời gian quy định.

Điều 11. Trách nhiệm thực hiện

1. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm tham mưu, giúp UBND Tỉnh theo dõi, đôn đốc và báo cáo kết quả triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành của Tỉnh, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn Tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này tại cơ quan, địa phương mình.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, thủ trưởng các sở, ban, ngành Tỉnh, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn Tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để xem xét, đề xuất điều chỉnh, bổ sung kịp thời./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Đình Cự